# CTCP Sợi Phú Bài (UPCOM: SPB)

FireAnt

| Ngày 31/12/2024 | 20,000 VNĐ | | |
|---|---|---|---|
| *Thay đổi* | *1 tháng* | *3 tháng* | *6 tháng* |
| | 13.0% | -16.7% | -21.3% |

**ROE** — 2024: 6.1% — +/- YoY ▲ 24.2%

**DT thuần** — Q4/24: 484 tỷ VNĐ — QoQ ▲ 180 ▲ 59.1%

**DT thuần** — 2024: 1,414 tỷ VNĐ — YoY ▲ 182 ▲ 14.8%

**LN gộp** — Q4/24: 37.6 tỷ VNĐ — QoQ ▲ 11.7 ▲ 45.2%

**LN gộp** — 2024: 117 tỷ VNĐ — YoY ▲ 46.8 ▲ 66.9%

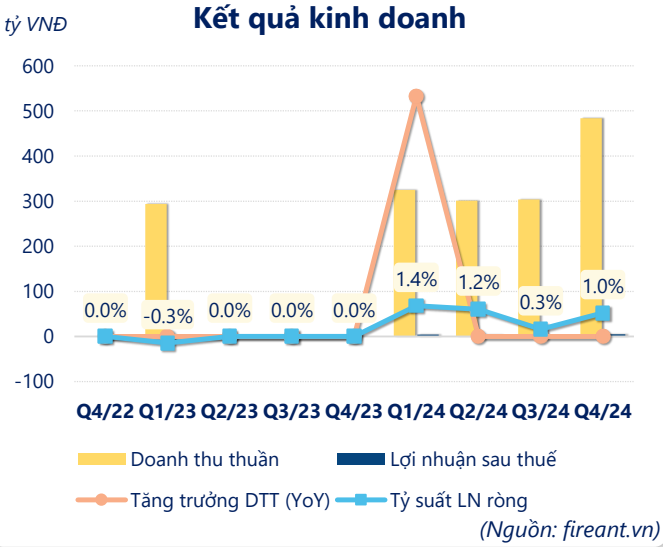
**LN thuần** — Q4/24: 5.11 tỷ VNĐ — QoQ ▲ 4.46 ▲ 686%

**LN thuần** — 2024: 13.7 tỷ VNĐ — YoY ▲ 50.4 ▲ 137%

**LN sau thuế** — Q4/24: 5.04 tỷ VNĐ — QoQ ▲ 4.06 ▲ 414%

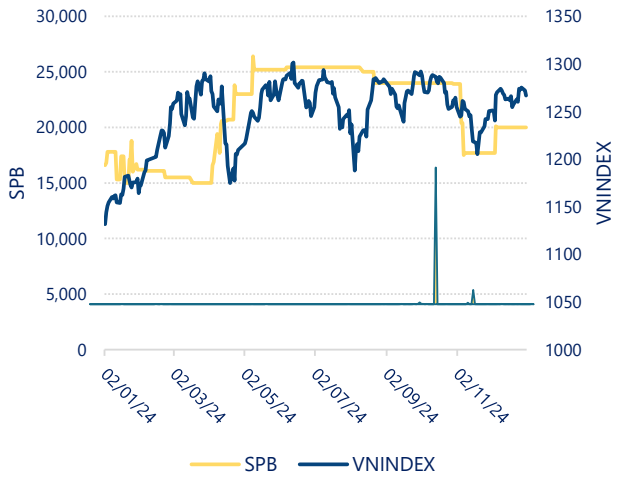
**LN sau thuế** — 2024: 14.1 tỷ VNĐ — YoY ▲ 53.7 ▲ 135%

## Kết quả kinh doanh



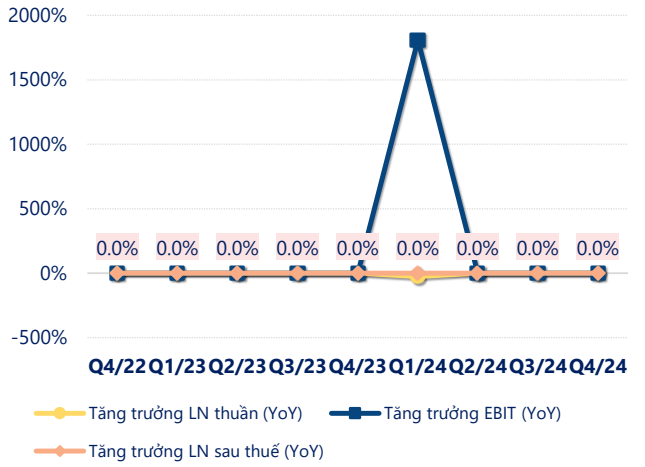

*(Nguồn: fireant.vn)*

## Lịch sử giá



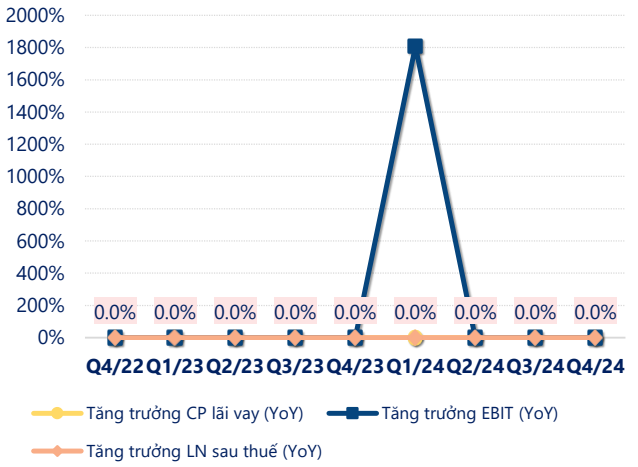
# CTCP Sợi Phú Bài (UPCOM: SPB)

## Tăng trưởng lợi nhuận



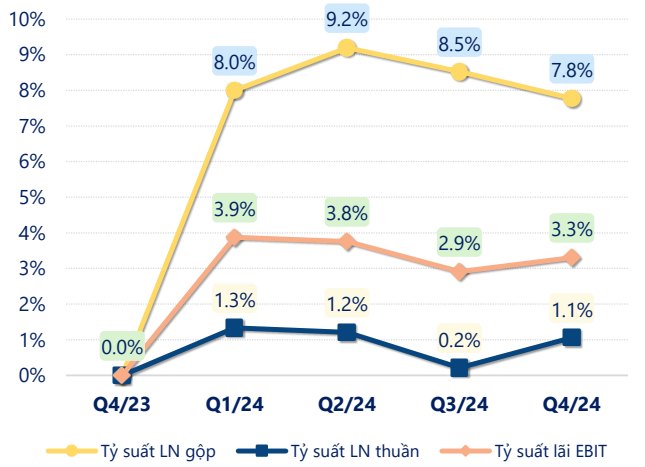

*(Nguồn: fireant.vn)*

## Tăng trưởng chi phí



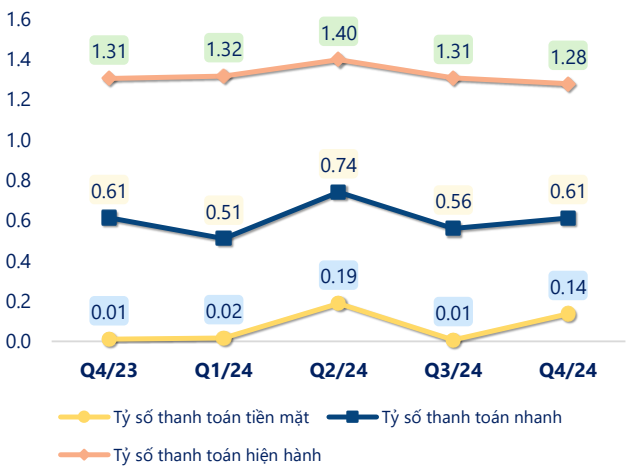

*(Nguồn: fireant.vn)*

## Tỷ suất lợi nhuận



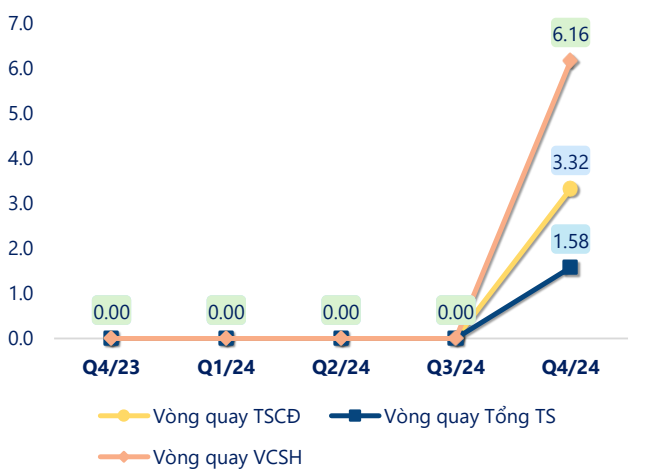

*(Nguồn: fireant.vn)*

## Chỉ số thanh khoản



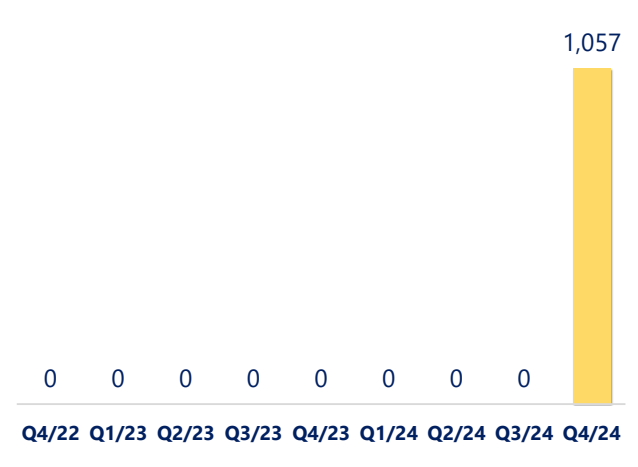

*(Nguồn: fireant.vn)*

## Vòng quay tài sản




*(Nguồn: fireant.vn)*

## EPS

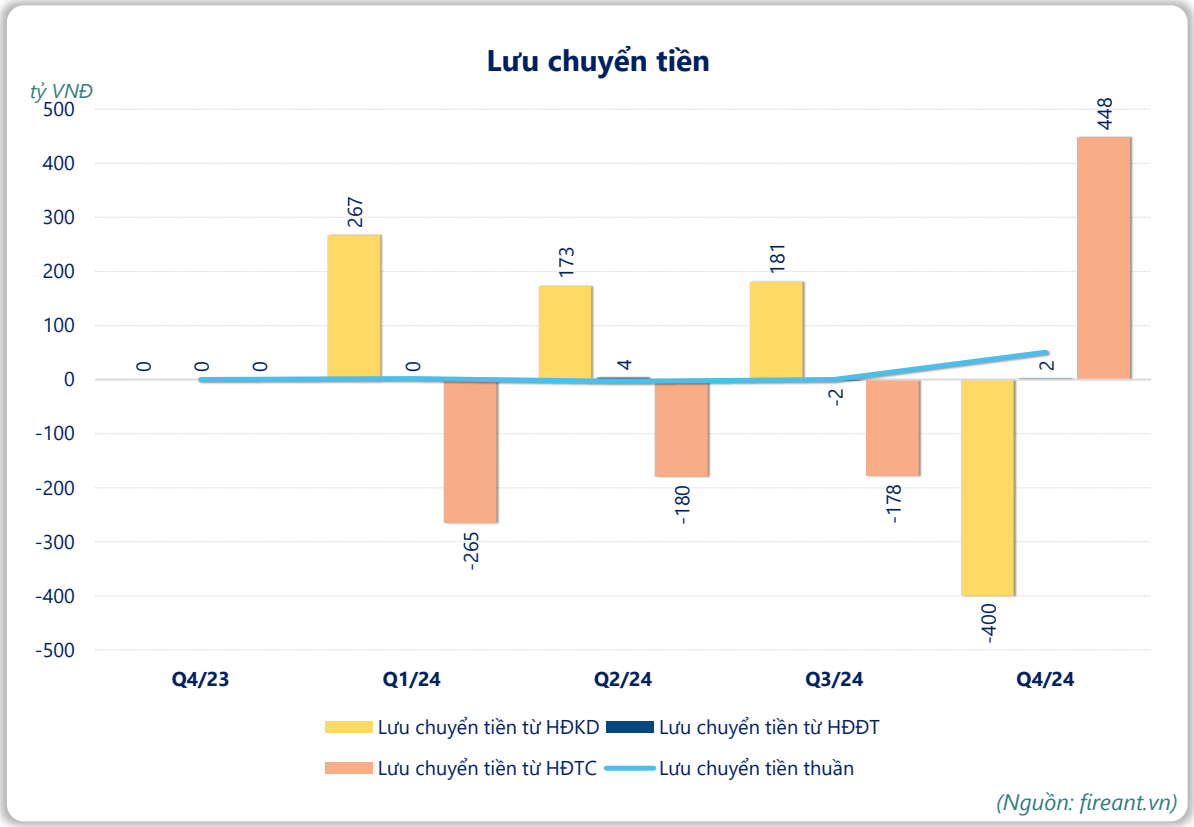



*(Nguồn: fireant.vn)*

# CTCP Sợi Phú Bài (UPCOM: SPB)

| KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)* | Q4/24 | Q4/23 | Thay đổi YoY | 2024 | 2023 | Thay đổi YoY |
|---|---|---|---|---|---|---|
| **Doanh thu thuần** | **484** | | | **1,414** | **1,232** | **14.8%** |
| Giá vốn hàng bán | 446 | | | 1,296 | 1,161 | 11.6% |
| **Lợi nhuận gộp** | 37.6 | | | 117 | 70.2 | 66.9% |
| Doanh thu HĐTC | 6.62 | | | 19.3 | 20.4 | -5.1% |
| Chi phí TC | 12.1 | | | 40.2 | 55.7 | -28.0% |
| **Chi phí lãi vay** | 10.6 | | | 34.3 | 42.2 | -18.8% |
| LN trong công ty LKLD | **0** | | | **0** | **0** | |
| Chi phí bán hàng | 16.3 | | | 53.4 | 52.4 | 1.8% |
| Chi phí QLDN | **10.7** | | | **29.2** | **19.1** | **52.9%** |
| **LN thuần từ HĐKD** | 5.11 | | | 13.7 | -36.7 | 137% |
| Lợi nhuận khác | **0.27** | | | **0.68** | **0.61** | **12.6%** |
| **LN trước thuế** | 5.38 | | | 14.4 | -36.1 | 140% |
| **Lợi nhuận sau thuế** | **5.04** | | | **14.1** | **-39.6** | **135%** |
| **LNST của CĐ cty mẹ** | **5.04** | | | **14.1** | **-39.6** | **135%** |

*(Nguồn: fireant.vn)*




*(Nguồn: fireant.vn)*